

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 26 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Thuận

Bà Lê Thị Dệt

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2024/TLST - HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1991 tại: xã T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn T1, xã T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H1 và bà Bùi Thị H2; chung sống với nhau như vợ chồng với chị Trần Thị H3 và có 1 con sinh năm 2016.

Tiền án: Bản án số 05/2021/HS - ST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 17 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/01/2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 08/2012/HS - ST ngày 17/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/02/2014, đã được xóa án tích.

- Bản án số 24/2016/HS - ST ngày 28/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/02/2018, đã được xóa án tích.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0057355/QĐ - XLVPHC ngày 29/02/2024 của Công an huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Nguyễn Trọng H 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày, từ ngày 06/12/2023 đến ngày 12/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Bùi Thị H4, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện C1, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do liên quan đến vụ án mua bán trái phép chất ma túy do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa thụ lý nên ngày 13/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng H, sinh năm 1991 tại thôn T1, xã T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại hộp bên phải đầu giường kê tại phòng khách nhà ở Nguyễn Trọng H 01 ví da màu nâu, bên trong ví da có 01 túi ni lông màu trắng, bên trong túi ni lông có chứa các hạt tinh thể màu trắng; thu giữ tại đầu giường kê tại phòng khách 01 túi ni lông màu trắng, bị xé góc, bên trong chứa chất bột bám dính màu trắng; thu giữ tại chân giường bên phải phía đầu giường 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xám, điện thoại bị khóa màn hình; thu giữ tại hộp bên trái phía chân giường kê tại phòng khách nhà ở của Nguyễn Trọng H số tiền 4.350.000đ. Quá trình khám xét Nguyễn Trọng H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S không làm việc được với Nguyễn Trọng H.

Ngày 19/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số tiền niêm phong trong phong bì ký hiệu T gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 3919/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 28 tờ tiền Việt Nam nêu ở mục II.1 Mẫu cần giám định là tiền thật.

Ngày 16/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa quyết định trưng cầu giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 3825/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng bám dính bên trong túi ni lông của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroin. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính. Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lông của

phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,604g loại Methamphetamine.

Đến 14 giờ ngày 05/12/2023, thấy tại nhà Chúc Bá P ở thôn L, xã Y, huyện C có Chúc Bá P, sinh năm 1990 và Nguyễn Trọng H có biểu hiện nghi vấn nên Công an xã Y tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ, gồm: 01 bơm kim tiêm loại 3ml thu giữ trong túi quần của Chúc Bá P, được đựng trong phong bì trắng do Công an xã Y phát hành. Phong bì ký hiệu “P”, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên Đặng Ngọc T2, Tăng Minh H5, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Trọng H, Chúc Bá P cùng các dấu tròn đỏ của Công an xã Y; 01 bơm kim tiêm loại 1ml thu giữ tại phòng ngủ của Chúc Bá P được đựng trong phong bì trắng do Công an xã Y phát hành. Phong bì ký hiệu “M”, được dán kín, niêm phong bởi chữ ký ghi rõ họ tên Đặng Ngọc T2, Tăng Minh H5, Nguyễn Bá Đ, Chúc Bá P, Nguyễn Trọng H cùng các dấu tròn đỏ của Công an xã Y; thu giữ của Nguyễn Trọng H số tiền 3.590.000đ.

Ngày 11/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống quyết định trưng cầu giám định 02 mẫu nước tiểu của Nguyễn Trọng H và Chúc Bá P. Tại bản kết luận giám định số 9144/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Trọng H và Chúc Bá P gửi giám định.

Ngày 12/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống quyết định trưng cầu giám định 02 bơm kim tiêm thu tại túi quần và tại phòng ngủ của Chúc Bá P về ADN của Nguyễn Trọng H và Chúc Bá P. Tại bản kết luận giám định số 26/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Trên 02 bơm tiêm gửi giám định đều có ADN người. Do nồng độ còn ADN thấp nên không xác định được kiểu gen. Lưu kiểu gen của Chúc Bá P và Nguyễn Trọng H tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 12/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống quyết định trưng cầu giám định 02 bơm kim tiêm thu tại túi quần và tại phòng ngủ của Chúc Bá P. Tại bản kết luận giám định số 4532/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Morphine, Heroin bám dính bên trong bộ bơm kim tiêm của phong bì ký hiệu P niêm phong gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính. Tìm thấy chất ma túy, loại Morphine, Heroin bám dính bên trong bộ bơm kim tiêm của phong bì ký hiệu H niêm phong gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính. Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu P, H và 02 bộ bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Nguyễn Trọng H và Chúc Bá P đã thành khẩn khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, Nguyễn Trọng H cũng đầu thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 13/10/2023 tại nhà ở thôn T1, xã T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị

xã S, tỉnh Thanh Hóa khám xét và thu giữ. Ngày 08/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S đã chuyển hồ sơ vụ việc ngày 13/10/2023 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống để giải quyết theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa đã khám xét thu giữ tại nhà ở của H thì H khai nhận là của H do H mua của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ ở tỉnh Nam Định với giá 500.000đ mang về và đã sử dụng hết. Còn gói ma túy đá H được một người bạn cho, thời gian cho khoảng 3 đến 4 tháng trước, hiện tại H không nhớ người này là ai, ở đâu. Do H chủ yếu sử dụng loại ma túy Heroin nên gói ma túy đá bạn cho chưa sử dụng và bị Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa thu giữ.

Đối với người bán gói ma túy cho H với giá 500.000đ ở tỉnh Nam Định và người cho H gói ma túy, H không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này. Quá trình điều tra không xác định được những người này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Trọng H và Chúc Bá P đã có hành vi sử dụng ma túy tại nhà của P tại thôn L, xã Y, huyện C vào ngày 04 và ngày 05/12/2023. Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống xác định không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Chúc Bá P và Nguyễn Trọng H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T3, Trần Thị Thúy H6, Nguyễn Xuân Th và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn Đ, chữ ký và có dấu tên của thiếu tá Nguyễn Trần Đ1 và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, mặt trước có dòng chữ “Phong bì niêm phong mẫu vật vụ: Nguyễn Trọng H”.

Những vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống bảo quản, chờ xử lý.

- 01 Chiếc điện thoại Iphone 13 Promax đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng, ở trạng thái chết nguồn; số tiền 4.350.000đ; số tiền 3.590.000đ. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên là của Nguyễn Trọng H không liên quan đến vụ án. Ngày 28/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống đã trả lại số tài sản trên cho Nguyễn Trọng H.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSNC ngày 11/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Trọng H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng: đề nghị tịch thu và tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định và 02 bộ bơm kim tiêm đã qua sử dụng; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng thu được, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 13/10/2023 Công an thị xã S, tỉnh Thanh Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng H tại thôn T1, xã T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa phát hiện Nguyễn Trọng H đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy có tổng khối lượng 0,604g (Không phải sáu không bốn gam), loại Methamphetamine để sử dụng (theo Bản kết luận giám định số 3825/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa). Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm hại trật tự, an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy ảnh hưởng đến sự phát triển và sức khỏe của con người, làm suy kiệt đến kinh tế gia đình và là

nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và bị Công an huyện Nông Cống xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đưa bị cáo vào môi trường lao động, giáo dục, học tập nghiêm khắc theo quy chế trại giam để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T3, Trần Thị Thúy H6, Nguyễn Xuân Th và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 phong bì niêm phong bên trọng đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Trần Đ1 và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS:

Xử phạt: Nguyễn Trọng H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (06/12/2023).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu và tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 12/3/2024.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trịnh Thị Hà

